

Số: 02/2020/QĐST-DS

Thị xã N, ngày 06 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Mai Trinh

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Bảo Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên họp:
Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-VDS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Vương Thị L, sinh năm 1969;
Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; Địa chỉ cư trú: Số nhà C, đường K, Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Vương Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; địa chỉ trước khi biệt tích: Số nhà 266, đường Lý Thường K, Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp. Lý do từ năm 2013 không biết lý do gì ông Nguyễn Văn T tự ý bỏ nhà đi đâu không rõ địa chỉ, đến nay ông T đã biệt tích 7 năm liền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã N nhận định:

[1] Đây là yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo đơn yêu cầu của bà Vương Thị L về việc yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn T, mục đích để làm cơ sở giải quyết vụ kiện tranh chấp ly hôn giữa bà với ông Nguyễn Văn T.

[3] Theo xác nhận của Công an phường An T, thị xã N có nội dung: “*Năm 2013, đương sự Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; địa chỉ: Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp, bỏ địa phương đi cho đến nay*”.

[4] Theo bản khai của chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1997 và chị Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 2000, có cùng địa chỉ cư trú: Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp là con ruột của ông T và bà L trình bày: “*Ông Nguyễn Văn T đã tự ý bỏ nhà đi từ năm 2013 đến nay, mặc dù mẹ chị là bà L đã đi tìm ông T nhiều nơi nhưng không biết ông T đi đâu, không rõ địa chỉ*”.

[5] Tại phiên họp bà Vương Thị L thừa nhận chồng bà là ông Nguyễn Văn T không biết lý do gì từ năm 2013 ông Nguyễn Văn T tự ý bỏ nhà đi đâu không rõ địa chỉ, mặc dù bà đã tìm đủ mọi cách để tìm kiếm và liên hệ với những người thân quen của ông T nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông T. Do đó, có đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Văn T đã biệt tích hơn 02 năm liền. Đã hết thời hạn thông báo là bốn tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên theo quy định, cho đến nay vẫn không có tin tức gì của ông T. Cho nên xét yêu cầu của bà Vương Thị L là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ việc đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của bà Vương Thị L; Tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Vương Thị L.

2. Tuyên bố mất tích đối với ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956.

Địa chỉ trước khi mất tích: Số nhà 266, đường Lý Thường K, Khóm A, phường An T, thị xã N, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vương Thị L phải nộp 300.000đ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0004519 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thị xã N có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Đương sự;
- VKSND Thị xã N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Đặng Mai Trinh